

Bản án số: 05/2021/HS-ST
Ngày: 19/10/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Văn Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Thức

Ông Vương Huy Vượng

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy Phụng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 10 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Mạc Văn S**, tên gọi khác: Không có; giới tính: Nam, Sinh năm 1983. Nơi sinh: TP. T - tỉnh Thái Nguyên.

Nơi cư trú: Xóm T, xã Linh S, TP. T, tỉnh Thái Nguyên. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Sán Dìu; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Làm ruộng. Trình độ học vấn: Không biết chữ. Con ông: Mạc Xuân Q (Đã chết). Con bà: Phạm Thị Đ, sinh năm: 1952. Gia đình bị cáo có 08 anh chị em, bị cáo là con thứ sáu trong gia đình. Vợ: Đỗ Thị B, sinh năm 1982. Con: Bị cáo có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 11/6/2021, ngày 17/6/2021 bị cáo được áp dụng biện pháp “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” tại xã L, TP. T, tỉnh Thái Nguyên.(Có mặt).

- **Người làm chứng:** Nguyễn Văn Q, sinh năm 1968, Trú tại: Đội X, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 11/6/2021, Mạc Văn S, đang làm thuê tại bãi vàng Minh Lương thuộc xã Minh Lương, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Tại đây, S gặp một người đàn ông dân tộc Mông (không rõ nhân thân, lai lịch). Qua trao đổi

nói chuyện S mua được của người đàn ông này 01 gói thuốc phiện được gói bằng mảnh nilon màu trắng với giá 700.000 đồng, mục đích để làm thuốc chữa bệnh. Sau khi mua được thuốc phiện S dùng một mảnh nilon màu xanh gói thêm một lớp bên ngoài cùng rồi cho gói thuốc phiện vào một vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng của S mang theo, sau đó cất vào túi quần bên trái mà S đang mặc, rồi thuê xe ôm đi sang ngã ba đội 9, xã Phúc Than, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu để đón xe khách lên thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu. Do không có xe khách, S tiếp tục thuê xe ôm của ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1968, trú tại Đội X, xã P, huyện T để đi lên thành Phố Lai Châu (*S không nói cho ông Q biết việc S đang tàng trữ thuốc phiện*). Khoảng 16 giờ 10 phút cùng ngày S đi đến khu vực bản Phiêng Phát 1, xã Trung Đồng, huyện Tân Uyên thì bị lực lượng Công an huyện Tân Uyên kiểm tra, phát hiện bắt quả tang và thu giữ 01 gói thuốc phiện của Mạc Văn S có khối lượng 7,02 gam. Lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng theo quy định của pháp luật. Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Tân Uyên đã tiến hành thành lập hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu vật giám định và niêm phong vật chứng. Kết quả: 01 (*một*) gói thuốc phiện có khối lượng 7,02 gam và trích 2,02 gam trong số 7,02 gam chất nhựa dẻo màu đen thu giữ của Mạc Văn S theo S khai là thuốc phiện gửi giám định.

Tại kết luận giám định số 55/KL-TCGD ngày 12/6/2021 của người giám định tư pháp theo vụ việc và kết luận giám định số 489/GĐ-KTHS ngày 16/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Vật chứng nghi là chất ma túy thu giữ của Mạc Văn S có khối lượng 7,02 gam và “*Mẫu chất dẻo, màu nâu đen, có mùi hắc gửi giám định là ma túy, loại: Thuốc phiện*”.

Vật chứng còn lại của vụ án gồm: 05 gam thuốc phiện; 01 mảnh nilon màu trắng; 01 mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng.

Tại bản cáo trạng số: 72/CT-VKS-TU, ngày 01/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu truy tố bị cáo Mạc Văn S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận điều tra và bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên giữ nguyên quan điểm truy tố của mình đồng thời phân tích, đánh giá toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Mạc Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 54; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Mạc Văn S từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Khấu trừ thời gian tạm giữ cho bị cáo, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Mạc Văn S thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố trong quá trình xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Hồi 16 giờ 10 phút, ngày 11/6/2021, tại khu vực bản Phiêng Phát 1, xã Trung Đông, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, Mạc Văn S đang có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói thuốc phiện có khối lượng 7,02 gam, mục đích để làm thuốc chữa bệnh thì bị Công an huyện Tân Uyên phát hiện, bắt quả tang.

Bị cáo Mạc Văn S là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo ý thức được điều đó nhưng vẫn cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy. Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định hành vi của bị cáo Mạc Văn S đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điểm b khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

b) Nhựa thuốc phiện, ... có khối lượng từ 01 gam đến dưới 500 gam”.

Vì vậy, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo sinh ra và lớn lên được bố, mẹ nuôi dưỡng không được đi học ở nhà phụ giúp gia đình và xây dựng gia đình riêng. Ngày 11/6/2021 thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Đến ngày 17/6/2020 bị cáo bị khởi tố.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là dân tộc thiểu số, Ngoài ra tại Cơ quan điều tra trong thời gian áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú bị cáo đã cung cấp một thông tin

giúp Cơ quan điều tra khám phá một vụ án về vật liệu nổ do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có một mức án phù hợp, tương xứng với hành vi của bị cáo đã gây ra và cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo khó khăn về kinh tế, không có tài sản riêng gì. Do đó Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: 05 gam thuốc phiện; 01 mảnh nilon màu trắng; 01 mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng. Hội đồng xét xử xác định là vật Nhà nước cấm lưu hành vật không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Những vấn đề có liên quan: Về nguồn gốc 7,02 gam thuốc phiện mà S khai mua của một người đàn ông dân tộc Mông (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 700.000 đồng. Quá trình điều tra, không xác định được người đàn ông đã bán thuốc phiện cho bị cáo nên không có căn cứ xử lý.

Đối với ông Nguyễn Văn Q là người lái xe ôm chở S đi lên TP. Lai Châu, tỉnh Lai Châu nhưng bị cáo không nói cho ông Q biết việc bị cáo tàng trữ thuốc phiện trên người nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 5; Điều 249; Điều 38; Điều 54; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Mạc Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[2] Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Mạc Văn S 06 tháng tù, khấu trừ thời gian tạm giữ là 06 (Sáu) ngày, bị cáo còn phải chấp hành tiếp 05 tháng 24 ngày tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư làm bằng bì thư của Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, bên trong đựng 05 gam thuốc phiện; 01 mảnh nilon màu trắng; 01 mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 08 giờ 40 phút, ngày 14 tháng 10 năm 2021 giữa cơ quan CSĐT – Công an huyện Tân Uyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Uyên).

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi Cục THADS huyện Tân Uyên;
- Công an huyện Tân Uyên;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Văn Thanh